

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST

Ngày 07-5-2021

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU – TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Ngọc Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Văn Bấy.

2. Ông: Bùi Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Đức Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 441/2020/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Phan Thu H, sinh năm 1986

Trú tại: khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988.

Trú tại: khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thu H trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Sau thời gian chung sống với nhau hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay thấy tình cảm vợ chồng giữa hai người không thể hàn gắn và chung sống với nhau được nên anh làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con: Hoàng Thảo M, sinh ngày 15/01/2013 và Hoàng Anh C sinh ngày 26/5/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thu H đề nghị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Hoàng Thảo M, anh Hoàng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Hoàng Anh C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tuy nhiên, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Huyền đề nghị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung. Đồng thời, chị yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung Hoàng Anh C sinh ngày 26/5/2015 mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: không có.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Hoàng Văn T không đến Tòa án để làm việc.

Theo kết quả xác minh tại gia đình và địa phương, bà Hoàng Thị K là mẹ đẻ của anh Hoàng Văn T cho biết:

Anh Hoàng Văn T (là con đẻ) và chị Phan Thu H (là con dâu) của bà, có hộ khẩu thường trú tại khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Anh chị kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Đ. Quá trình chung sống có mâu thuẫn do vợ chồng không bảo đảm nhau. Gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành công. Chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở. Anh T làm việc tự do bên ngoài thỉnh thoảng mới về nhà. Tất cả giấy tờ Tòa án triệu tập anh T đến Tòa án làm việc bà đều nhận và thông báo trực tiếp cho anh T. Việc anh T có đến Tòa án làm việc hay không bà không biết. Đối với việc chị H đề nghị ly hôn của chị H với anh T, bà không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán cơ bản đã thực hiện đúng quy định tại Điều 196, 203 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự..

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Phan Thu H về việc ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa:

[1]*Về quan hệ tranh chấp*: chị Phan Thu H có đơn khởi kiện đề nghị được ly hôn với anh Hoàng Văn T và được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Đây là vụ án “*Tranh chấp về hôn nhân gia đình*” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]*Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải theo đúng trình tự và thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Tại phiên tòa, chị Phan Thu H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Hoàng Văn T vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[3]*Về tình cảm*: Chị Phan Thu H và anh Hoàng Văn T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Sau thời gian chung sống với nhau hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng chung sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh chị đã ly thân từ năm 2018. Như vậy, thực tế cuộc hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng mà không thể hàn gắn được, mục đích chung sống không đạt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, yêu cầu của chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

[4]*Về con chung*: Quá trình chung sống anh chị có 02 con: Hoàng Thảo M, sinh ngày 15/01/2013 và Hoàng Anh C sinh ngày 26/5/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thu Huyền đề nghị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Hoàng Thảo M, anh Hoàng Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Hoàng Anh C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tuy nhiên, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị H đề nghị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung. Đồng thời, chị yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung Hoàng Anh C sinh ngày 26/5/2015 mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Lý do của đề nghị này là do anh T không thường xuyên ở nhà nên không có điều kiện để trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con được đầy đủ (*yêu cầu này đã được thông báo hợp lệ cho bị đơn*). Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của chị H là hợp lý, phù hợp với nguyện vọng của cháu Hoàng Thảo M và có căn cứ quy định tại điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5]*Về tài sản chung*: không có.

[6]*Về nợ chung*: không có.

[7] *Về quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với việc nuôi con chung sau ly hôn:* anh Hoàng Văn T thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo các quy định tại Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[8] *Về án phí:* chị Phan Thu H phải chịu án phí ly hôn, anh Hoàng Văn T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thu H về việc ly hôn.

1. Về tình cảm: chị Phan Thu H được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung:

2.1. Chị Phan Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Thảo M, sinh ngày 15/01/2013 và Hoàng Anh C sinh ngày 26/5/2015 kể từ tháng 5 năm 2021 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

2.2. Anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Anh C 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 5 năm 2021 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

2.3. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

3. Về án phí:

3.1. Chị Phan Thu H phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000279, ngày 16/10/2020 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều);

3.2. Anh Hoàng Văn T phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Quyết định về cấp dưỡng có hiệu lực pháp luật ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Phạm Ngọc Bình